

Số: 107/KL-TTT

Hưng Yên, ngày 04 tháng 9 năm 2026

KẾT LUẬN THANH TRA

**Việc chấp hành các quy định của pháp luật về tổ chức và hoạt động
của Văn phòng công chứng Đặng Ngọc Quý**

Thực hiện Quyết định số 278/QĐ-TTT ngày 22/6/2026 của Chánh Thanh tra tỉnh Hưng Yên thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về tổ chức và hoạt động của Văn phòng công chứng Đặng Ngọc Quý (thời kỳ thanh tra từ 01/01/2025 đến thời điểm thanh tra), từ ngày 25/6/2026 đến ngày 03/8/2026 Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra trực tiếp tại Văn phòng công chứng Đặng Ngọc Quý.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 14/BC-ĐTTr ngày 10/8/2026 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh thanh tra tỉnh Hưng Yên kết luận thanh tra như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Văn phòng công chứng Đặng Ngọc Quý (tên gọi cũ là Văn phòng công chứng Vũ Thư) được thành lập theo Quyết định số 675/QĐ-UBND ngày 08/4/2014 của UBND tỉnh Thái Bình, được Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình cấp giấy đăng ký hoạt động lần đầu ngày 17/4/2014. Văn phòng được cho phép chuyển đổi thành Văn phòng công chứng Đặng Ngọc Quý theo Quyết định số 3505/QĐ-UBND ngày 02/12/2016 của UBND tỉnh Thái Bình, được Sở Tư pháp tỉnh Hưng Yên cấp giấy đăng ký hoạt động số 32/TP-ĐKHĐ-CC ngày 01/7/2025 (Cấp lần đầu ngày 17/4/2014, cấp lại lần thứ nhất ngày 31/12/2014, cấp lại lần thứ 02 ngày 11/5/2017, cấp lại lần thứ 03 ngày 29/11/2019, cấp lại lần thứ 04 ngày 24/4/2020, cấp lại lần thứ 05 ngày 01/7/2025).

- Văn phòng công chứng hoạt động theo loại hình công ty hợp danh.
- Văn phòng công chứng có trụ sở tại địa chỉ: Số 12, Đường 10B, phường Vũ Phúc, tỉnh Hưng Yên.
- Mã số thuế: 1001035455
- Điện thoại giao dịch: 0903.298.699 - 0912.051.567
- Người đại diện theo pháp luật: ông Đặng Ngọc Quý - Trưởng Văn phòng công chứng. Số Căn cước công dân: 033071003521 cấp ngày 02/10/2024 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Thanh tra về tổ chức và việc chấp hành nghĩa vụ của Văn phòng công chứng

1.1. Tổ chức bộ máy và nhân sự

1.1.1. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm; đăng ký hành nghề công chứng viên

- Tính đến thời điểm thanh tra, Văn phòng công chứng Đặng Ngọc Quý có 03 công chứng viên đảm bảo đủ công chứng viên theo quy định tại Điều 23 Luật Công chứng năm 2024. Công chứng viên của Văn phòng công chứng đăng ký

hành nghề và hoạt động đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Điều 10 Luật Công chứng năm 2024. Cụ thể:

+ Quyết định số 110/QĐ-BTP ngày 18/01/2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc bổ nhiệm công chứng viên đối với ông Đặng Ngọc Quý.

+ Quyết định số 3367/QĐ-BTP ngày 17/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc bổ nhiệm công chứng viên đối với ông Nguyễn Viết Ngự.

+ Quyết định số 289/QĐ-BTP ngày 17/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc bổ nhiệm công chứng viên đối với ông Lương Hùng Cường.

+ Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình cấp Thẻ công chứng viên số 18/CCV ngày 11/5/2017 cho công chứng viên Đặng Ngọc Quý.

+ Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình cấp Thẻ công chứng viên số 19/CCV ngày 11/5/2017 cho công chứng viên Nguyễn Viết Ngự.

+ Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình cấp Thẻ công chứng viên số 40/CCV ngày 24/4/2020 cho công chứng viên Lương Hùng Cường.

- Trong thời kỳ thanh tra không có công chứng viên nào xóa đăng ký hành nghề tại Văn phòng công chứng Phổ Hiến.

1.1.2. Việc ký kết hợp đồng lao động đối với nhân viên nghiệp vụ và kế toán
Văn phòng công chứng Đặng Ngọc Quý có 21 nhân viên (*trợ lý pháp lý, nghiệp vụ, kế toán, lưu trữ, lái xe...*) đã được Văn phòng công chứng Đặng Ngọc Quý ký hợp đồng lao động, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đảm bảo quy định tại Điều 19, Điều 20, Điều 21 Luật Lao động năm 2019.

1.2. Thủ tục hành chính của Văn phòng công chứng

- Văn phòng công chứng Đặng Ngọc Quý thực hiện việc đăng ký hoạt động theo Điều 25, Điều 26 Luật Công chứng năm 2024; Điều 22 Nghị định số 104/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng; Điều 17 Thông tư số 05/2025/TT-BTP ngày 15/5/2025 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng, cụ thể:

+ Quyết định số 675/QĐ-UBND ngày 08/4/2014 của UBND tỉnh Thái Bình về việc cho phép thành lập Văn phòng công chứng Vũ Thư;

+ Giấy đăng ký hoạt động số 07/TP-ĐKHĐ ngày 31/12/2014 của Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng;

+ Giấy đăng ký hoạt động số 15/TP-ĐKHĐ ngày 11/5/2017 của Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình về đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng;

+ Thông báo số 254/STP-BTTP ngày 12/5/2017 của Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình về việc thông báo thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng;

+ Giấy đăng ký hoạt động số 15/TP-ĐKHĐ ngày 24/4/2020 của Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình về đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng.

+ Giấy đăng ký hoạt động số 32/TP-ĐKHĐ-CC ngày 01/7/2025 của Sở Tư pháp tỉnh Hưng Yên về đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng (*Cấp lần đầu ngày 17/4/2014, cấp lại lần thứ nhất ngày 31/12/2014, cấp lại lần thứ 02 ngày 11/5/2017, cấp lại lần thứ 03 ngày 29/11/2019, cấp lại lần thứ 04 ngày 24/4/2020, cấp lại lần thứ 05 ngày 01/7/2025*).

- Văn phòng công chứng Đặng Ngọc Quý đã thực hiện đăng 03 số liên tiếp

trên Báo và phát thanh, truyền hình Hưng Yên về những nội dung: Tên, địa chỉ trụ sở của văn phòng công chứng; họ và tên, số quyết định bổ nhiệm của công chứng viên hành nghề tại văn phòng công chứng; số, ngày, tháng năm cấp, cấp lại giấy đăng ký hoạt động, nơi đăng ký hoạt động và ngày bắt đầu hoạt động tại địa điểm mới (*thể hiện tại nội dung đăng báo ghi ngày 04/7/2025 của Văn phòng công chứng Đặng Ngọc Quý và hóa đơn bán hàng ghi ngày 29/7/2025 của Báo và phát thanh truyền hình tỉnh Hưng Yên*). Văn phòng công chứng đã thực hiện theo khoản 4 Điều 26 Luật Công chứng năm 2024; khoản 2 Điều 22 Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng.

1.3. Cơ sở vật chất của Văn phòng công chứng

Văn phòng công chứng Đặng Ngọc Quý có trụ sở tại số 12, đường 10B, phường Vũ Phúc, tỉnh Hưng Yên. Trụ sở Văn phòng công chứng được thuê thời hạn 10 năm (*Theo hợp đồng thuê nhà ghi ngày 14/11/2019 giữa Văn phòng công chứng Đặng Ngọc Quý và gia đình ông Đặng Ngọc Quý và bà Phạm Thị Phòng*). Tổng diện tích làm việc tại trụ sở Văn phòng công chứng là: 156 m² (gồm 02 tầng), trong đó:

+ Tầng 1 có diện tích 78 m² được sử dụng làm phòng làm việc cho công chứng viên, người lao động; phòng tiếp người yêu cầu công chứng; phòng làm việc được trang bị đầy đủ bàn, ghế, máy vi tính, máy in, máy photocopy, máy scan... và các công cụ, dụng cụ khác phục vụ cho hoạt động của Văn phòng công chứng.

+ Tầng 2 có diện tích 78 m² được bố trí làm kho lưu trữ và bếp ăn tập thể cho công chứng viên và người lao động.

Cả 02 tầng đã được Văn phòng công chứng bố trí bình chữa cháy xách tay phòng chống cháy nổ. Cơ sở vật chất của Văn phòng công chứng cơ bản đảm bảo theo khoản 5 Điều 23 Luật Công chứng năm 2024; Điều 18 Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng.

1.4. Biển hiệu và niêm yết công khai

Việc lắp đặt biển hiệu theo đúng quy định tại khoản 24 Điều 24 Thông tư số 05/2025/TT-BTP ngày 15/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; Việc niêm yết công khai lịch làm việc, nội quy tiếp dân, quy trình thủ tục công chứng, mức phí và thù lao công chứng thực theo đúng quy định tại khoản 4 Điều 36 Luật Công chứng năm 2024.

1.5. Bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp

- Tại thời điểm kiểm tra, xác minh Văn phòng công chứng Đặng Ngọc Quý đã mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho công chứng viên đúng quy định tại Điều 39 Luật Công chứng năm 2024; Điều 29, Điều 30, Điều 31 Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng.

- Văn phòng công chứng đã ban hành các văn bản thông báo về việc mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp của công chứng viên và gửi bản sao Hợp đồng bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp công chứng viên về Sở Tư pháp tỉnh Hưng Yên theo khoản 2 Điều 39 Luật Công chứng năm 2024.



1.6. Nghĩa vụ báo cáo tài chính

- Tổng số tiền thu được từ phí, thù lao công chứng, phí công chứng; chi lương, các chi phí khác và thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước từ ngày 01/01/2025 đến thời điểm thanh tra (Đã bao gồm VAT):

+ Tổng số phí công chứng từ ngày 01/01/2025 đến thời điểm thanh tra thu được là: 10.507.419.623 đồng.

+ Tổng số phí chứng thực từ ngày 01/01/2025 đến thời điểm thanh tra thu được là: 401.408.000 đồng.

+ Tổng số thù lao công chứng, chứng thực, thu được: 276.427.200 đồng.

+ Tổng chi lương và các chi phí khác: 8.185.590.000 đồng.

+ Tổng số tiền thuế nộp vào Ngân sách Nhà nước: 1.290.276.776 đồng.
Trong đó: (Thuế TNDN: 379.801.350 đồng; Thuế môn bài: 1.000.000 đồng; Thuế VAT: 821.404.851 đồng; Thuế TNCN: 88.070.575 đồng).

- Mức thu phí công chứng, thù lao công chứng, phí chứng thực của Văn phòng công chứng đã thực hiện theo Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí công chứng; phí chứng thực; phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề công chứng; phí thẩm định điều kiện hoạt động Văn phòng công chứng; lệ phí cấp thẻ công chứng viên (*được sửa đổi tại Thông tư số 111/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính*) và Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Hưng Yên ban hành mức trần thù lao công chứng, dịch thuật và chi phí khác trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Các nội dung về kê khai, nộp thuế, bảo hiểm xã hội được thực hiện theo các quy định tại Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Bộ Luật lao động, Nghị định 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.

1.7. Một số nội dung khác về tổ chức và việc chấp hành nghĩa vụ của Văn phòng công chứng

- Xây dựng và thực hiện nội quy, quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ đối với công chứng viên và người lao động: Văn phòng công chứng Đặng Ngọc Quý đã xây dựng Điều lệ theo quy định (*ngày 30/09/2025, Sở Tư pháp tỉnh Hưng Yên ban hành Thông báo số 78/TB-STP về việc hoàn thành nghĩa vụ xây dựng Điều lệ của Văn phòng công chứng*); xây dựng và ban hành nội quy, quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ của Văn phòng công chứng. Việc phân công nhiệm vụ đối với công chứng viên và người lao động được thực hiện đúng điều lệ, quy định của pháp luật, phù hợp với hoàn cảnh thực tế và thực hiện nghiêm túc quy chế của Văn phòng công chứng đã ban hành.

- Thực hiện chế độ báo cáo của Văn phòng công chứng: Văn phòng thực hiện việc báo cáo thường kỳ 6 tháng và hàng năm theo quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của ngành tư pháp và Thông tư số 17/2025/TT-BTP ngày 24/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chế độ báo cáo thống kê ngành tư pháp; Báo cáo tình hình sử dụng lao động (*Mẫu số 01/PLI*); Báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động công chứng năm 2025 (*Mẫu số*

12a/BTP/BTTP/CC). Văn phòng công chứng thực hiện báo cáo đảm bảo theo Điều 22 Thông tư số 05/2025/TT-BTP ngày 15/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng. Văn phòng công chứng Đặng Ngọc Quý đã thực hiện báo cáo theo Thông tư số 17/2025/TT-BTP ngày 24/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về quy định chế độ báo cáo thống kê ngành tư pháp: Báo cáo tổ chức và kết quả hoạt động tổ chức hành nghề công chứng 6 tháng; hằng năm (*Biểu số 10^a/TP/CC*).

- Kết quả triển khai thực hiện công chứng, chứng thực điện tử: Văn phòng công chứng Đặng Ngọc Quý đã triển khai thực hiện chứng thực điện tử.

- Hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng: Trong thời kỳ thanh tra có 01 người tập sự hành nghề công chứng, cụ thể như sau: ông Đặng Việt Hoàng; sinh ngày 13/5/1999; CCCD số: 034099004858 do Bộ Công an cấp ngày 02/10/2024; Quyết định đăng ký tập sự hành nghề công chứng số 114/QĐ-STP ngày 13/4/2026 của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Hưng Yên; thời gian tập sự 12 tháng kể từ ngày 13/4/2026. Văn phòng công chứng Đặng Ngọc Quý đã bố trí công chứng viên đủ điều kiện hướng dẫn người tập sự hành nghề công chứng tại Văn phòng công chứng theo quy định tại Điều 12 Luật Công chứng 2024. Lập sổ nhật ký tập sự hành nghề công chứng của tổ chức hành nghề công chứng theo (*mẫu TP-TSCC-06 ban hành kèm theo Thông tư số 06/2025/TT-BTP ngày 15/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về tập sự hành nghề công chứng*).

- Ký và thực hiện hợp đồng với cộng tác viên dịch thuật: Văn phòng công chứng Đặng Ngọc Quý đã ký hợp đồng với cộng tác viên Nguyễn Thị Hương (*Hợp đồng số 01/2023/HĐCTV ngày 19/4/2023 giữa Văn phòng công chứng Đặng Ngọc Quý và bà Nguyễn Thị Hương*) và thực hiện thông báo bằng văn bản cho Sở Tư pháp danh sách cộng tác viên dịch thuật, niêm yết công khai danh sách cộng tác viên dịch thuật tại trụ sở theo quy định.

2. Thanh tra về hoạt động chuyên môn và nghiệp vụ công chứng, chứng thực

Tổng số các hợp đồng, giao dịch được Văn phòng công chứng Đặng Ngọc Quý thực hiện từ ngày 01/01/2025 đến thời điểm thanh tra: công chứng bản dịch 252 vụ việc; 7809 hợp đồng, giao dịch; tổng số vụ việc chứng thực gồm: chữ ký, điểm chỉ là 1675 vụ việc; chứng thực bản sao từ bản chính là 46.948 vụ việc.

2.1. Quy trình và thủ tục công chứng, chứng thực

- Việc tiếp nhận hồ sơ yêu cầu công chứng đảm bảo theo quy định tại Điều 40, Điều 41 Luật Công chứng năm 2014; Điều 42, Điều 43 Luật Công chứng năm 2024.

- Việc tiếp nhận hồ sơ chứng thực chữ ký đảm bảo theo quy định tại Điều 24 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch.

2.2. Chất lượng văn bản công chứng, chứng thực

Trên cơ sở kiểm tra ngẫu nhiên 150 hồ sơ công chứng, chứng thực do Văn phòng công chứng Đặng Ngọc Quý thực hiện trong thời kỳ từ ngày 01/01/2025 đến thời điểm thanh tra, nhận thấy:

2.2.1. Đối với hồ sơ công chứng

- Hồ sơ công chứng đảm bảo đầy đủ các giấy tờ theo quy định tại khoản 1 Điều 40, Điều 63 Luật Công chứng năm 2014, được sửa đổi, bổ sung năm 2018; khoản 1 Điều 42, Điều 67 Luật Công chứng năm 2024; các giấy tờ trong hồ sơ công chứng được sắp xếp khoa học, theo thứ tự, dễ tìm kiếm.

- Mẫu lời chứng cơ bản đảm bảo đúng mẫu và đầy đủ nội dung theo mẫu lời chứng ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021; Thông tư số 05/2025/TT-BTP ngày 15/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

- Văn phòng công chứng Đặng Ngọc Quý đã thực hiện chuyển đổi hồ sơ công chứng giấy thành thông điệp dữ liệu để lưu trữ điện tử đối với các giao dịch công chứng được thực hiện từ ngày 01/01/2025, đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 59 Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ.

Tuy nhiên, hồ sơ công chứng vẫn còn một số tồn tại, hạn chế sau:

- Hồ sơ số 1925 ngày 28/4/2025, thông tin năm sinh của người để lại di sản không trùng với thông tin năm sinh trong giấy tờ chứng minh quan hệ giữa người để lại di sản với người được hưởng di sản, cụ thể: theo Trích lục khai tử số 23/2019/TLKT do UBND thị trấn Vũ Thư cấp ngày 30/7/2019 thể hiện thông tin của ông Nguyễn Văn Đán (người để lại di sản) sinh năm 1933, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BY 030316 cũng thể hiện thông tin ông Đán năm sinh 1933; nhưng trong “Giấy khai sinh” của bà Nguyễn Thị Bạch Phương (con đẻ của ông Đán) năm sinh của cha là ông Nguyễn Văn Đán sinh năm 1936; “Giấy khai sinh” của bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt (con đẻ của ông Đán) năm sinh của cha là ông Nguyễn Văn Đán sinh năm 1935, trong hồ sơ công chứng không có giấy tờ của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cải chính thông tin năm sinh của ông Nguyễn Văn Đán cho thống nhất.

- Hồ sơ số 372 ngày 30/01/2026, văn bản công chứng có một (01) trang nhưng công chứng viên ghi lời chứng là: *“Các bên giao kết đã tự đọc lại, đồng ý toàn bộ nội dung và đã ký vào từng trang, điểm chỉ vào trang cuối của giấy uỷ quyền...”*.

- Hồ sơ số 470, 471 ngày 09/02/2026, trong hồ sơ công chứng Văn bản phân chia di sản đã có giấy tờ hộ tịch để chứng minh quan hệ nhân thân nhưng Văn phòng vẫn tiếp nhận và lưu trữ thêm các giấy tờ như “Văn bản cam đoan”, “Bản tường trình và cam kết về quan hệ nhân thân” để chứng minh quan hệ nhân thân là chưa phù hợp với quy định của pháp luật về hộ tịch, chưa đảm bảo quy định của Luật Công chứng.

- Các hồ sơ số: 3338/2025; 5336/2025; 570/2026; 572/2026; 571/2026; 604/2026 có phiếu yêu cầu công chứng là không đúng với quy định tại khoản 1 Điều 42 và khoản 1 Điều 43 của Luật công chứng 2024.

- Hồ sơ số 5059/2025 chỉ có bà Phạm Thị Năm ký và điểm chỉ vào văn bản từ chối nhận di sản nhưng lời chứng lại chứng nhận *“Ông(bà) có tên nêu trên”* là chưa chính xác.

2.2.2. Đối với hồ sơ chứng thực chữ ký

- Hồ sơ chứng thực chữ ký đảm bảo đầy đủ giấy tờ theo quy định tại khoản 1 Điều 24 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch.

- Mẫu lời chứng chứng thực: đảm bảo theo mẫu quy định tại Nghị định 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ, Nghị định số 280/2025/NĐ-CP ngày 27/10/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 23/2015/NĐ-CP.

Tuy nhiên, hồ sơ chứng thực chữ ký vẫn còn một số tồn tại, hạn chế sau:

- Thành phần hồ sơ: còn lưu thêm một số giấy tờ khác ngoài giấy tờ quy định tại khoản 1 Điều 24 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch, cụ thể: hồ sơ số 178 ngày 03/3/2026 lưu thêm bản sao “Huy hiệu 55 năm tuổi Đảng”; hồ sơ số 872 ngày 01/11/2025 lưu thêm Giấy chứng nhận kết hôn, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, giấy tờ tùy thân của những người không yêu cầu chứng thực, ảnh chụp giữa công chứng viên và người yêu cầu chứng thực; hồ sơ số 873 ngày 01/11/2025 lưu thêm ảnh chụp giữa công chứng viên và người yêu cầu chứng thực; hồ sơ số 184 ngày 04/3/2026 lưu thêm Giấy chứng nhận kết hôn, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; hồ sơ số 882 ngày 06/11/2025 lưu Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất; Hồ sơ số 527/2026 lưu thêm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy xác nhận tình trạng hôn nhân; Hồ sơ số 504/2026 lưu thêm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

2.3. Công chứng, chứng thực ngoài trụ sở

Kiểm tra ngẫu nhiên hồ sơ công chứng, chứng thực do Văn phòng công chứng Đặng Ngọc Quý thực hiện ngoài trụ sở, nhận thấy: Việc thực hiện công chứng, chứng thực ngoài trụ sở thực hiện đúng theo quy định tại Điều 44 Luật Công chứng 2014, Điều 46 Luật Công chứng 2024, Điều 43 Nghị định 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025, Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ.

2.4. Lập và quản lý hệ thống sổ sách

- Văn phòng công chứng Đặng Ngọc Quý đã lập các sổ công chứng gồm: Sổ yêu cầu công chứng (mẫu TP-C-33); sổ công chứng giao dịch (mẫu TP-CC-34); sổ theo dõi việc sử dụng lao động (Mẫu TP-CC-36), sổ chứng thực mẫu số 19, mẫu số 20, mẫu số 21, mẫu số 22, thực hiện đóng dấu giáp lai; hết năm thực hiện khóa sổ, thống kê tổng số việc thực hiện trong năm, Trưởng Văn phòng ký tên, đóng dấu theo quy định.

- Việc lập và quản lý hồ sơ, sổ sách liên quan tới tổ chức và hoạt động của Văn phòng công chứng đã được thực hiện đúng quy định tại khoản 9 Điều 36 Luật Công chứng năm 2024; Điều 20, Điều 21 Thông tư số 05/2025/TT-BTP ngày 15/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng; Nghị định số 280/2025/NĐ-CP ngày 27/10/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP của Chính phủ.

2.5. Lưu trữ hồ sơ công chứng, chứng thực

- Hồ sơ công chứng, chứng thực được lưu trữ đảm bảo đầy đủ các giấy tờ theo quy định tại khoản 1 Điều 63 Luật công chứng năm 2014; khoản 1 Điều 67 Luật Công chứng năm 2024; Điều 14 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày

16/02/2015 của Chính phủ hồ sơ công chứng được đánh số theo thứ tự thời gian; sắp xếp gọn gàng, khoa học; dễ tra cứu.

- Văn phòng công chứng Đặng Ngọc Quý đã thực hiện chuyển đổi hồ sơ công chứng giấy thành thông điệp dữ liệu để lưu trữ điện tử đối với các giao dịch công chứng được thực hiện từ ngày 01/01/2025, đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 59 Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ. Việc chuyển đổi hồ sơ công chứng giấy thành fide PDF để lưu trữ điện tử sẽ đảm bảo tính nguyên vẹn của hồ sơ lưu trữ.

III. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

1.1. Về tổ chức và việc chấp hành nghĩa vụ của Văn phòng công chứng

- Văn phòng công chứng hoạt động đúng trụ sở đã đăng ký. Trụ sở Văn phòng công chứng đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất cho việc tiếp người yêu cầu công chứng, chỗ làm việc của công chứng viên theo khoản 5 Điều 23 Luật Công chứng năm 2024; Điều 18 Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng.

- Văn phòng công chứng đã bố trí kho lưu trữ riêng, trang bị tủ đựng, giá kệ. Hồ sơ lưu trữ được phân loại, đánh số công chứng, sắp xếp theo thứ tự, ghi thông tin ngày, tháng, số lượng, thông tin hồ sơ lưu trữ và được sắp xếp gọn gàng, khoa học đảm bảo cho công tác kiểm tra, thanh tra, rà soát và trích lục hồ sơ lưu khi cần thiết. Công tác lưu trữ hồ sơ được Văn phòng công chứng thực hiện theo khoản 9 Điều 36, Điều 67, Điều 68 Luật Công chứng năm 2024.

- Văn phòng công chứng đã thực hiện niêm yết thời gian làm việc, thủ tục công chứng, nội quy tiếp người yêu cầu công chứng, phí công chứng, thù lao công chứng, chi phí khác theo quy định Luật Công chứng năm 2024; thực hiện theo mẫu TP-CC-24 Thông tư số 05/2025/TT-BTP ngày 15/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng.

- Các công chứng viên của Văn phòng công chứng đã tham gia đầy đủ nghĩa vụ bồi dưỡng nghiệp vụ công chứng hằng năm theo quy định tại Điều 18 Luật Công chứng năm 2024; Điều 7, Điều 9 Thông tư số 05/2025/TT-BTP ngày 15/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng.

- Văn phòng công chứng thực hiện mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho công chứng viên đảm bảo tính liên tục theo quy định tại Điều 39 Luật Công chứng năm 2024; Điều 29, Điều 30, Điều 31 Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng.

- Văn phòng công chứng thực hiện nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động; thực hiện mở sổ sách kế toán, lập chứng từ thu chi tài chính, báo cáo thuế, quyết toán thuế theo quy định.

- Hồ sơ công chứng được sắp xếp theo thứ tự thời gian thực hiện theo khoản 9 Điều 36 Luật Công chứng năm 2024; Điều 20, Điều 21 Thông tư số 05/2025/TT-BTP ngày 15/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng.

1.2. Về hoạt động chuyên môn và nghiệp vụ công chứng, chứng thực

- Hồ sơ công chứng lưu trữ gọn gàng, sắp xếp khoa học, đảm bảo đầy đủ các giấy tờ theo quy định.
- Mẫu lời chứng cơ bản đảm bảo đúng mẫu và đầy đủ nội dung theo quy định.
- Văn phòng công chứng đã thực hiện chuyển đổi hồ sơ công chứng giấy thành thông điệp dữ liệu để lưu trữ điện tử đối với các giao dịch công chứng được thực hiện từ ngày 01/01/2025, đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 59 Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ.
- Hồ sơ chứng thực chữ ký người dịch, chứng thực chữ ký/điểm chỉ cơ bản đảm bảo theo quy định; mẫu lời chứng chứng thực chữ ký đúng mẫu quy định.

2. Tồn tại, hạn chế

Về hoạt động chuyên môn và nghiệp vụ công chứng, chứng thực:

- Một số giấy tờ do người yêu cầu công chứng cung cấp còn chưa đảm bảo thống nhất về thông tin.
- Một số hồ sơ công chứng văn bản thoả thuận phân chia di sản đã có giấy tờ hộ tịch để chứng minh quan hệ nhân thân nhưng vẫn tiếp nhận và lưu trữ thêm các giấy tờ như “Văn bản cam đoan”, “Bản tường trình và cam kết về quan hệ nhân thân” để chứng minh quan hệ nhân thân là chưa phù hợp với quy định của pháp luật về hộ tịch, chưa đảm bảo quy định của Luật Công chứng.
- Hồ sơ chứng thực chữ ký còn lưu thêm một số giấy tờ ngoài các giấy tờ quy định tại khoản 1 Điều 24 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch.

3. Nguyên nhân

3.1. Các giấy tờ do người yêu cầu công chứng cung cấp chưa thống nhất thông tin

Người dân sở hữu nhiều loại giấy tờ được cấp ở các thời kỳ khác nhau, các giấy tờ này thường sai lệch về ngày, tháng, năm sinh, nguyên quán hoặc chữ đệm. Khâu tiếp nhận hồ sơ ban đầu của nhân viên nghiệp vụ và công chứng viên còn chủ quan, chưa đối chiếu kỹ nội dung trong các giấy tờ tùy thân và giấy tờ chứng minh quyền sở hữu tài sản do khách hàng nộp.

3.2. Lưu trữ thừa “Văn bản cam đoan”, “Bản tường trình” về quan hệ nhân thân

Do công chứng viên sơ bỏ sót người thừa kế và chưa nắm vững tinh thần của Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành quy định giấy tờ hộ tịch (Giấy khai sinh, Giấy chứng nhận kết hôn, Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân...) là chứng cứ pháp lý cao nhất. Việc bắt buộc nộp thêm văn bản cam đoan khi đã có giấy tờ hộ tịch là hành vi tự đặt ra thủ tục, chưa đảm bảo quy định.

3.3. Về lưu thêm giấy tờ ngoài quy định đối với hồ sơ chứng thực chữ ký

Do Trưởng Văn phòng, công chứng viên thiếu sự kiểm tra, giám sát; nhân viên nghiệp vụ còn nhầm lẫn giữa hồ sơ công chứng và hồ sơ chứng thực dẫn đến áp đặt thói quen lưu trữ giấy tờ của hồ sơ công chứng sang hồ sơ chứng thực.

4. Trách nhiệm

Để xảy ra tồn tại, hạn chế này thuộc trách nhiệm của Văn phòng công chứng, công chứng viên và nhân viên nghiệp vụ.



IV. KIẾN NGHỊ

1. Đối với Văn phòng công chứng Đặng Ngọc Quý

- Tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm, khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế đã được nêu ra tại Kết luận thanh tra.

- Yêu cầu Trưởng Văn phòng, công chứng viên, nhân viên nghiệp vụ nghiên cứu Luật Công chứng và các văn bản hướng dẫn thi hành để lưu trữ hồ sơ đúng thành phần tránh tự ý yêu cầu thêm giấy tờ ngoài quy định.

2. Đối với Sở Tư pháp

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tổ chức, hoạt động và hướng dẫn nghiệp vụ đối với các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý nghiêm các vi phạm trong hoạt động công chứng, chứng thực.

3. Tổ chức thực hiện

- Căn cứ Luật Thanh tra năm 2026, Văn phòng công chứng Đặng Ngọc Quý tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra và báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra theo quy định về Thanh tra tỉnh. Thời hạn gửi báo cáo trước ngày 30/9/2026.

- Giao phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về lĩnh vực y tế, giáo dục, văn hóa, nội vụ, tư pháp (Phòng 8) kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kết luận thanh tra và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện sau thanh tra theo quy định.

Trên đây là kết luận thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về tổ chức và hoạt động của Văn phòng công chứng Đặng Ngọc Quý, địa chỉ: Số 12, Đường 10B, phường Vũ Phúc, tỉnh Hưng Yên./. 

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ (để b/c);
- UBND tỉnh (để b/c);
- UBKT Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Phòng 1,4,8 Thanh tra tỉnh;
- Văn phòng công chứng Đặng Ngọc Quý;
- Cổng thông tin điện tử Thanh tra tỉnh Hưng Yên;
- Lưu: VT, HSTTr. 

KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA



Đỗ Văn Tuấn